

Số: 179 /2026/QĐ-TGD

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện miền Trung

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 57/2026/NĐ-CP ngày 12/02/2026 của Chính phủ về Cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội;

Căn cứ Hợp đồng tư vấn số 16/2026/HĐTVTC/SHS.HS.TV ngày 30/07/2026 giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 28/09/2026 giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội và Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bán đấu giá quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện miền Trung.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này do Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội quyết định.

Điều 3: Ban Tổ chức thực hiện bán đấu giá, các phòng/ban của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- VNPT;
- CTC;
- Lưu: VT, TT.ECM.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Duy Linh

QUY CHẾ

Bán đấu giá quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam

tại Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện miền Trung

(Ban hành kèm theo Quyết định số 179 /QĐ-TGD ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với hình thức bán đấu giá công khai để chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện miền Trung được thực hiện tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.

Điều 2. Một số từ ngữ áp dụng tại Quy chế này theo quy định sau

1. *Bán đấu giá công khai* là việc bán đấu giá quyền mua cổ phần công khai thông thường hoặc theo lô cho các đối tượng có sự cạnh tranh về giá (sau đây gọi tắt là đấu giá).
2. *Nhà đầu tư mua quyền mua cổ phần (gọi tắt là nhà đầu tư)* là tổ chức, cá nhân trong nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần tại các công ty cổ phần theo quy định của pháp luật Việt Nam.
3. *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng/VNPT* là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.
4. *Doanh nghiệp có quyền mua cổ phần chuyển nhượng/Doanh nghiệp/CTC* là Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện miền Trung.
5. *Người có thẩm quyền quyết định chuyển nhượng quyền mua cổ phần* là Tổng Giám đốc VNPT.
6. *Người quản lý doanh nghiệp*: là các đối tượng theo quy định tại khoản 24 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp năm 2020.
7. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* là Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.
8. *Tổ chức tư vấn bán đấu giá* là Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.
9. *Hội đồng bán đấu giá* là tổ chức được thành lập để chỉ đạo việc thực hiện bán đấu giá quyền mua cổ phần bao gồm: đại diện *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng*; đại diện *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* đồng thời là *Tổ chức tư vấn bán đấu giá*. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá là người đại diện của *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng*, thay mặt Hội đồng bán đấu giá ký các văn bản thuộc thẩm quyền.
10. *Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng.
11. *Giá khởi điểm một quyền mua cổ phần*: 18.650 đồng.
12. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp tính từ giá khởi điểm.
13. *Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp tính từ khối lượng quyền mua cổ phần được đăng ký mua tối thiểu.
14. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua quyền mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá.

15. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư tham gia mua quyền mua cổ phần ứng trước để đảm bảo quyền mua quyền mua cổ phần, bằng 10% giá trị tổng số quyền mua cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam.

16. *Quyền mua cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá* bao gồm:

a) Số lượng quyền mua cổ phần nhà đầu tư trúng đấu giá trong cuộc đấu giá nhưng từ chối mua;

b) Số lượng quyền mua cổ phần không được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án bán đấu giá đã được duyệt.

17. *Các trường hợp bán đấu giá không thành công* bao gồm:

a) Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá;

b) Sau khi nộp tiền đặt cọc, đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;

c) Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất thấp hơn giá khởi điểm;

d) Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng giá nhưng từ chối mua;

đ) Tất cả các nhà đầu tư vi phạm Quy chế đấu giá theo quy định của Quy chế đấu giá.

18. Ngày kết thúc cuộc đấu giá là ngày thực hiện đầy đủ các bước công việc có liên quan đến phiên tổ chức đấu giá và xác định được kết quả đấu giá.

19. Ngày kết thúc việc bán quyền mua cổ phần là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán đủ tiền mua quyền mua cổ phần theo thông báo của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá*.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng

1. Gửi văn bản đề nghị kèm theo đầy đủ hồ sơ liên quan đến bán đấu giá quyền mua cổ phần cần chuyển nhượng cho *Tổ chức thực hiện bán đấu giá*.

2. Ký hợp đồng thuê dịch vụ đấu giá với *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* đã lựa chọn.

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá, đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá và tham gia kiểm tra, giám sát việc bán đấu giá quyền mua cổ phần theo Quy chế này và các quy định hiện hành.

4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến bán đấu giá quyền mua cổ phần. Phối hợp với *Doanh nghiệp có quyền mua cổ phần chuyển nhượng* để hoàn thiện và chịu trách nhiệm cung cấp cho *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* thông tin đầy đủ, chính xác về *Doanh nghiệp* trên cơ sở thông tin do *Doanh nghiệp* cung cấp trước khi tiến hành bán đấu giá theo Quy chế này. Trường hợp *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* ủy quyền cho *Tổ chức tư vấn bán đấu giá* soạn thảo Bản công bố thông tin thì *Tổ chức tư vấn bán đấu giá* phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin trên cơ sở thông tin do *Doanh nghiệp* và *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* cung cấp.

5. Phối hợp với *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến *Doanh nghiệp có quyền mua cổ phần chuyển nhượng* và cuộc đấu giá theo các quy định tại Quy chế này.

6. Thông báo cho *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng quyền mua cổ phần.

7. Phối hợp với *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* thuyết trình các thông tin về *Doanh nghiệp có quyền mua cổ phần cần chuyển nhượng* cho các nhà đầu tư (nếu cần).

8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.

9. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế này.

10. Phối hợp với *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* công bố kết quả đấu giá và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này.

11. Tổng hợp, báo cáo kết quả bán đấu giá gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

12. Hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư trúng đấu giá.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng bán đấu giá

1. Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định tại Quy chế này;

2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự đấu giá;

3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

4. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế này.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện bán đấu giá

1. Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến việc bán đấu giá do *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* cung cấp theo quy định.

2. Cử đại diện tham gia *Hội đồng bán đấu giá*.

3. Quyết định thành lập *Hội đồng bán đấu giá*, ban hành và công bố Quy chế bán đấu giá.

4. Thông báo với *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá và công bố thông tin liên quan đến phiên đấu giá theo Quy chế này.

5. Tổ chức thực hiện bán đấu giá chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin và số liệu liên quan đến cuộc đấu giá mà *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* đã cung cấp và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật nếu công bố thông tin không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu của *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* cung cấp.

6. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc bán đấu giá thuộc trách nhiệm và quyền hạn của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá*.

7. Tổng hợp số lượng đăng ký sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số quyền mua cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá.

8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.

9. Tổ chức thực hiện bán đấu giá chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định.

10. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo quy định tại Quy chế này.

11. Phối hợp với *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* công bố kết quả đấu giá, hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này và thu tiền mua quyền mua cổ phần của nhà đầu tư trúng giá.

12. Chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy chế đấu giá) và tiền thu từ chuyển nhượng quyền mua cổ phần về tài khoản của *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* theo quy định.

13. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua quyền mua cổ phần của nhà đầu tư.

14. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền lợi của nhà đầu tư tham gia đấu giá

1. Tiếp cận thông tin công bố về *Doanh nghiệp có quyền mua cổ phần chuyển nhượng* và cuộc đấu giá theo quy định.

2. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua quyền mua cổ phần cho *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* theo mẫu tại Mẫu số 01 kèm theo Quy chế này.

3. Thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư vốn tại công ty cổ phần; các quy định pháp luật về chứng khoán và pháp luật khác có liên quan.

4. Nộp tiền đặt cọc theo quy định tại Quy chế này (bằng 10% giá trị tổng số quyền mua cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm theo quy định).

5. Nộp Phiếu tham dự đấu giá theo quy định.

6. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định.

7. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua quyền mua cổ phần trúng đấu giá.

8. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

Điều 7. Công bố thông tin

1. Tổ chức bán đấu giá chủ trì phối hợp với chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng công bố thông tin về việc đấu giá tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá. Việc thông báo được tổ chức thực hiện trên các phương tiện sau đây:

a) Ba (03) số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc (Báo Tiền Phong) và một tờ báo địa phương nơi *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* và *Doanh nghiệp có quyền mua cổ phần chuyển nhượng* đặt trụ sở chính (Báo Hà Nội mới, Báo và Phát thanh truyền hình Đà Nẵng);

b) Website của *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng*, *Tổ chức thực hiện bán đấu giá*, *Doanh nghiệp có quyền mua cổ phần chuyển nhượng* (nếu có), *Tổ chức tư vấn bán đấu giá*.

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá chủ trì phối hợp với chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng công bố thông tin về hồ sơ đấu giá đã lập theo quy định tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá, cụ thể:

a) Nội dung công bố thông tin

- Quyết định số 994/QĐ-VNPT-KTTC ngày 25/09/2026 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện miền Trung;

- Bản công bố thông tin theo mẫu quy định tại Mẫu số 01 - Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 57/2026/NĐ-CP;

- Tài liệu chứng minh *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* là chủ sở hữu hợp pháp của số quyền mua cổ phần đăng ký bán;

- Quy chế bán đấu giá quyền mua cổ phần;

- Các tài liệu khác (nếu có).

b) Địa điểm công bố thông tin

- Tổ chức thực hiện bán đấu giá: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.

+ Địa chỉ: Số 43 Phố Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội;

+ Website: www.shs.com.vn.

- Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

+ Địa chỉ: Số 57 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội;

+ Website: www.vnpt.com.vn.

- Doanh nghiệp có quyền mua cổ phần chuyển nhượng: Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện miền Trung (nếu có).

+ Địa chỉ: 50B Nguyễn Du, Phường Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam;

+ Website: www.ctcdn.vn.

Điều 8. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

1. Nhà đầu tư được tham gia đấu giá bao gồm tổ chức, cá nhân trong nước đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

b) Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam và quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có).

2. Các đối tượng sau đây không được tham gia đấu giá:

- Doanh nghiệp: trong đó Người quản lý doanh nghiệp là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con dâu, con rể, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của *Người có thẩm quyền quyết định chuyển nhượng quyền mua cổ phần* (Người quản lý doanh nghiệp: là các đối tượng theo quy định tại khoản 24 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp năm 2020);

- Cá nhân: là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con dâu, con rể, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của *Người có thẩm quyền quyết định chuyển nhượng quyền mua cổ phần*.

- Nhà đầu tư nước ngoài.

Điều 9. Các thông tin cơ bản về phương án bán đấu giá

Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng phối hợp với *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* xác định:

1. Số lượng quyền mua cổ phần chào bán: 150.000 quyền mua cổ phần. Nhà đầu tư mua quyền mua cổ phần do *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* chào bán, cứ sở hữu 01 quyền mua sẽ được mua thêm 02 cổ phần chào bán thêm của *Doanh nghiệp có quyền mua cổ phần chuyển nhượng*. Giá mua cổ phần chào bán thêm là 10.000 đồng/cổ phần.

2. Giá khởi điểm: 18.650 đồng/quyền mua cổ phần;

3. Bước giá: 01 đồng;

4. Bước khối lượng: 100 quyền mua cổ phần;

5. Số lượng quyền mua cổ phần đăng ký mua tối thiểu: 100 quyền mua cổ phần;

6. Số lượng quyền mua cổ phần đăng ký mua tối đa: 150.000 quyền mua cổ phần, trong đó:

- Đối với nhà đầu tư trong nước: 150.000 quyền mua cổ phần

- Đối với nhà đầu tư nước ngoài: 0 quyền mua cổ phần

7. Số mức giá: 01 mức giá.

Điều 10. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

1. Nhận đơn đăng ký tham gia đấu giá:

Nhà đầu tư nhận đơn hoặc in mẫu Đơn đăng ký tham gia mua quyền mua cổ phần tại các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 7 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc:

- Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc theo Quy chế đấu giá bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của Tổ chức thực hiện bán đấu giá trước **trước 15 giờ 30 phút ngày 14/10/2026**;

- Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá:

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia mua quyền mua cổ phần và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước

- Căn cước công dân/Hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu tại Mẫu số 03 kèm theo Quy chế này và xuất trình Căn cước công dân/Hộ chiếu của người được ủy quyền;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương;

- Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục theo mẫu tại Mẫu số 03 kèm theo Quy chế này (ngoại trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức), kèm theo xuất trình chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người làm thủ tục;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc:

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: Từ **29/09/2026 đến 15h30 phút ngày 14/10/2026** (Sáng từ 8h30 - 12h00; chiều từ 13h00 – 17h30 các ngày làm việc);

b) Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Trụ sở chính:

Số 43 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, Hà Nội

c) Phương thức nộp tiền đặt cọc: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt (hoặc chuyển khoản) vào tài khoản của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* như sau:

- ✓ Đơn vị thụ hưởng: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội
- ✓ Số tài khoản: 1001085159
- ✓ Mở tại: Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB) - CN Đông Đô
- ✓ Nội dung: {Nhà đầu tư} Nộp tiền đặt cọc mua quyền mua cổ phần CTCP Xây lắp Bưu điện miền Trung

d) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá theo mẫu tại Mẫu số 02 kèm theo Quy chế này.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá gửi *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* nơi nhà đầu tư đăng ký mua theo mẫu tại Mẫu số 04 kèm theo Quy chế này.

Điều 11. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

a) Phiếu do *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xóa hoặc rách nát; giá đặt mua là giá trên 01 quyền mua cổ phần, không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định, nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị; tổng số quyền mua cổ phần đặt mua không được vượt quá số lượng quyền mua cổ phần đã đăng ký. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:

- Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* theo địa chỉ: Số 43 Phố Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội: **Chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 20/10/2026;**

- Gửi bằng phương thức bảo đảm đến *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* theo địa chỉ: Số 43 Phố Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội: **Chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 20/10/2026;**

- Thời điểm nhận Phiếu tham dự đấu giá được xác định là thời điểm *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* ký nhận Phiếu từ nhà đầu tư hoặc từ đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính.

2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa, nhà đầu tư phải yêu cầu *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* nơi nhà đầu tư đăng ký mua đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất Phiếu tham dự đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Mẫu số 05 kèm theo Quy chế này và đề nghị *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* nơi nhà đầu tư đăng ký mua quyền mua cổ phần chuyển nhượng cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới. Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

Điều 12. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá

1. Địa điểm tổ chức đấu giá:

CTCP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 43 Phố Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội

2. Thời gian tổ chức đấu giá: **10h00 phút ngày 21/10/2026;**

3. Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư trước **16 giờ 00 phút ngày 20/10/2026.**

Điều 13. Xem xét điều kiện tổ chức đấu giá

1. Trước thời điểm tổ chức đấu giá, *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* sẽ kiểm tra và xác định rõ:

a) Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;

b) Số lượng phiếu tham dự đấu giá;

2. Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất 02 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự cuộc đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá.

Điều 14. Thực hiện bán đấu giá

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, đại diện *Hội đồng bán đấu giá* hoặc người được ủy quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

a) Tên *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng*, tên *Doanh nghiệp có quyền mua cổ phần chuyển nhượng*, vốn điều lệ, số lượng quyền mua cổ phần chào bán, số lượng nhà đầu tư và số lượng quyền mua cổ phần đăng ký mua;

b) Số phiếu tham dự đấu giá nhận được;

c) Trình tự, thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định kết quả đấu giá;

d) Giải thích về những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập phiếu tham dự đấu giá:

Đến thời điểm đấu giá, *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* nhập thông tin trên phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá.

3. Xác định kết quả chào bán:

Kết quả đấu giá được xác định theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 80 Nghị định số 57/2026/NĐ-CP như sau:

- Kết quả trúng đấu giá được xác định theo nguyên tắc lựa chọn giá đặt mua hợp lệ từ cao xuống thấp cho đến hết số lượng quyền mua cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm.

- Trường hợp tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất, có nhiều nhà đầu tư cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số quyền mua cổ phần còn lại ít hơn tổng số quyền mua cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất thì số quyền mua cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định theo công thức sau:

$$\text{Số quyền mua cổ phần nhà đầu tư được mua} = \text{Số quyền mua cổ phần còn lại chào bán} \times \frac{\text{Số quyền mua cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số quyền mua cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

- Trường hợp phát sinh quyền mua cổ phần lẻ, số quyền mua cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

4. Biên bản xác định kết quả bán đấu giá:

Ngay sau khi kết thúc cuộc đấu giá, căn cứ kết quả bán đấu giá, Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá; các thành viên trong Hội đồng bán đấu giá đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Mẫu số 02 - Phụ lục số II ban hành kèm theo Nghị định số 57/2026/NĐ-CP.

Điều 15. Xác định giá thanh toán quyền mua cổ phần

1. Giá thanh toán là giá trúng đấu giá của từng nhà đầu tư được xác định tại khoản 3 Điều 14 Quy chế này.

2. *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* phải công khai thông tin về giá thanh toán cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.

Điều 16. Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư

1. Trong thời gian tối đa hai (02) ngày làm việc kể từ ngày lập biên bản xác định kết quả đấu giá, *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* phối hợp với *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* công bố kết quả đấu giá quyền mua cổ phần tại địa điểm đấu giá, trên trang thông tin điện tử của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá*, *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng*.

2. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* có trách nhiệm thông báo kết quả đấu giá đến từng nhà đầu tư.

Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại địa điểm *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư đăng ký nhận kết quả qua đường bưu điện, *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá cho nhà đầu tư theo phương thức đảm bảo chậm nhất trong ngày làm việc tiếp theo ngày công bố kết quả đấu giá.

Điều 17. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần

1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* công bố, nhà đầu tư trúng giá có trách nhiệm thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần từ ngày **21/10/2026 đến ngày 27/10/2026**. Thời gian thanh toán được tính là thời điểm *Tổ chức bán đấu giá* (nơi nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký) nhận được tiền. Nhà đầu tư trúng đấu giá được trừ số tiền đã đặt cọc để xác định số tiền còn phải thanh toán.

2. Hình thức thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần

a) Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp vào tài khoản của *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* như sau:

- ✓ Đơn vị thụ hưởng: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội
- ✓ Số tài khoản: 1001085159
- ✓ Mở tại: Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB) - CN Đông Đô
- ✓ Nội dung: {Nhà đầu tư} Thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần

b) *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền mua quyền mua cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng quyền mua cổ phần của *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần;

c) Trường hợp *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* chậm chuyển tiền thu được từ bán đấu giá theo quy định thì phải trả lãi theo quy định.

Điều 18. Xử lý các trường hợp vi phạm

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

a) Không nộp phiếu tham dự đấu giá.

b) Phiếu tham dự đấu giá không đúng quy định tại Điều 9 và khoản 1 Điều 11 của Quy chế này.

c) Không ghi giá và khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá.

d) Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần số quyền mua cổ phần), nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số quyền mua cổ phần không đặt mua.

đ) Không thanh toán tiền mua cho toàn bộ quyền mua cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá trong đúng thời gian quy định tại Quy chế này, nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số quyền mua cổ phần từ chối mua.

2. Hội đồng bán đấu giá có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 19. Xử lý số quyền mua cổ phần không bán hết hoặc bán đấu giá không thành công

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc bán đấu giá không thành công hoặc số lượng quyền mua cổ phần không bán hết, *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* thông báo kết quả cho *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* để xử lý theo quy định.

Điều 20. Xử lý tiền đặt cọc

1. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua quyền mua cổ phần trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá.

2. Đối với các nhà đầu tư trúng đấu giá, khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền thanh toán mua quyền mua cổ phần. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự đấu giá của nhà đầu tư lớn hơn tiền thanh toán mua quyền mua cổ phần trúng đấu giá, nhà đầu tư phải có văn bản gửi *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần trong trường hợp muốn từ chối mua quyền mua cổ phần.

3. Đối với khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm quy định tại Điều 18 Quy chế này, *Tổ chức thực hiện bán đấu giá* có trách nhiệm chuyển về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng quyền mua cổ phần của *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* để xử lý theo quy định.

Điều 21. Các quy định khác

1. Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục đấu giá phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. *Hội đồng bán đấu giá* không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc

của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của quyền mua cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do *Chủ sở hữu quyền mua cổ phần chuyển nhượng* đã cung cấp.

 **TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Duy Linh

Mẫu số 01 - Đơn đăng ký tham gia mua quyền mua cổ phần
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 202...

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA QUYỀN MUA CỔ PHẦN

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Tên tổ chức, cá nhân tham gia:

Quốc tịch:

--	--

Địa chỉ liên hệ:

--

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

--	--	--

Số CCCD/Hộ chiếu /

Cấp ngày:

Cấp tại:

Số ĐKDN (đối với tổ chức)

--	--	--

Tên người được ủy quyền hoặc đại diện (nếu có):

Số CCCD/Hộ chiếu

--	--

Số tài khoản ngân hàng:

Chủ tài khoản:

Mở tại:

--	--	--

(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền đặt cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)

Số quyền mua cổ phần đăng ký mua:

Bằng chữ:

--	--

Tổng số tiền đã đặt cọc:

Bằng chữ:

--	--

Sau khi nghiên cứu hồ sơ bán đấu giá quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện miền Trung, Tôi/chúng tôi tự nguyện tham dự cuộc đấu giá do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội tổ chức và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về đấu giá, cam kết không phải là đối tượng không được tham gia đấu giá theo quy định tại Khoản 2, Điều 8 của Quy chế đấu giá.

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Cách thức nhận thông báo kết quả đấu giá:

- ☐ Nhận trực tiếp tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá.
- ☐ Nhận qua đường bưu điện tại địa chỉ liên hệ nêu ở trên.

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN

Chữ ký, họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức)

Mẫu số 02 - Phiếu tham dự đấu giá
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

Mã số:.....

PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKDN/CCCD/ Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:

Số tài khoản ngân hàng:..... Mở tại.....

Số quyền mua cổ phần đăng ký mua:.....

Giá khởi điểm: 18.650 đồng/quyền mua cổ phần

Ngày tổ chức đấu giá :.....

Số tiền đặt cọc đã nộp:..... (Bằng chữ:.....)

Ngày thanh toán:.....

Ngày hoàn trả tiền đặt cọc:.....

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế bán đấu giá quyền mua cổ phần của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện miền Trung, tôi/chúng tôi đồng ý đấu giá mua quyền mua cổ phần đã đăng ký với mức giá như sau:

STT lệnh	Mức giá đặt mua (đồng/ quyền mua cổ phần)		Khối lượng quyền mua cổ phần đặt mua
	Bằng số	Bằng chữ	
1			

TÊN CÁ NHÂN, TÊN TỔ CHỨC THAM GIA ĐẤU GIÁ
Ký, họ và tên, đóng dấu (đối với tổ chức)

Mẫu số 03 - Giấy ủy quyền
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm 20.....

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Hội đồng bán đấu giá quyền mua cổ phần

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKDN/CCCD/ Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Tên người đại diện theo pháp luật (đối với nhà đầu tư tổ chức):.....

Số CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đấu giá quyền mua cổ phần Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện miền Trung tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được tổ chức vào ngày, nay tôi/chúng tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông(Bà):.....

Số CCCD/Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Thay mặt tôi tham dự đấu giá quyền mua cổ phần Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện miền Trung, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá (điền thông tin và ký nhận vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá).
2. Ghi giá, khối lượng đặt mua, ký nhận vào Phiếu tham dự đấu giá, nộp phiếu và trực tiếp tham gia phiên đấu giá, nhận kết quả đấu giá.

Ông (Bà)..... có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá quyền mua cổ phần Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện miền Trung, không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả đấu giá cho người ủy quyền.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

Ký, họ tên và đóng dấu (đối với tổ chức)

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN

(trường hợp người ủy quyền là cá nhân)

Mẫu số 04 - Đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số ĐKDN/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Tôi/chúng tôi đã thực hiện đăng ký tham gia đấu giá quyền mua cổ phần Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện miền Trung tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.

Nay tôi/chúng tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá quyền mua cổ phần Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện miền Trung với lý do:.....

Tôi/chúng tôi xin chân thành cảm ơn./.

TÊN CÁ NHÂN, TỔ CHỨC THAM GIA ĐẤU GIÁ
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Mẫu số 05 - Đơn đề nghị cấp lại phiếu tham dự đấu giá
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số CCCD/Hộ chiếu/Số ĐKDN:..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Số tài khoản:..... Mở tại.....

Ngày..... tôi/chúng tôi đã nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá quyền mua cổ phần Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện miền Trung tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.

Và đã đặt cọc số tiền:..... (Viết bằng chữ.....); tương đương 10% giá trị đăng ký mua tính theo giá khởi điểm.

Nay tôi/chúng tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự đấu giá, lý do:

- ☐ Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa,..... (đính kèm theo đơn này)
- ☐ Mất Phiếu tham dự đã cấp

Nếu có tranh chấp xảy ra liên quan đến Phiếu tham dự đấu giá của tôi/chúng tôi thì tôi/chúng tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Tôi/chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.

CÁ NHÂN/TỔ CHỨC THAM GIA ĐẤU GIÁ
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Phần dành cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá:

Xác nhận đã nhận Đơn đề nghị của nhà đầu tư:.....

Số CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN..... vào lúc.....giờ..... ngày.....

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁN ĐẤU GIÁ

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

